

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY HỌC MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO SINH VIÊN TRƯỜNG CAO ĐẲNG CỘNG ĐỒNG HÀ NỘI TRONG BỐI CẢNH ĐỔI MỚI GIÁO DỤC

Đào Ngọc Toàn
Trường Cao đẳng Cộng đồng Hà Nội

Tóm tắt: Học phần Giáo dục Thể chất tại các trường đại học, cao đẳng giữ vị trí quan trọng trong việc phát triển sức khỏe toàn diện, nâng cao năng lực vận động, kỷ luật bản thân và tinh thần nhóm của sinh viên. Trong nghiên cứu này tác giả tiến hành nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng và hiệu quả học tập môn Giáo dục Thể chất của sinh viên tại Trường Cao đẳng cộng đồng Hà Nội, bao gồm động cơ cá nhân, phương pháp giảng dạy, điều kiện cơ sở vật chất, lịch học tập và ảnh hưởng từ môi trường xã hội – học tập. Kết quả nghiên cứu chỉ ra rằng động cơ cá nhân và điều kiện cơ sở vật chất có tác động mạnh nhất; phương pháp giảng dạy của giảng viên và môi trường xã hội cũng đóng vai trò đáng kể. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất một số biện pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy học môn Giáo dục Thể chất cho sinh viên trường Cao đẳng Cộng đồng Hà Nội trong giai đoạn hiện nay.

Từ khóa: Môn Giáo dục Thể chất; chất lượng dạy học, sinh viên; Trường cao đẳng cộng đồng Hà Nội.

IMPROVING THE QUALITY OF TEACHING AND LEARNING PHYSICAL EDUCATION FOR STUDENTS AT HANOI COMMUNITY COLLEGE IN THE CONTEXT OF EDUCATIONAL INNOVATION

Abstract: Physical Education courses at universities and colleges play an important role in developing students' overall health, enhancing motor competence, self-discipline, and teamwork spirit. In this study, the author examines factors affecting the quality and effectiveness of students' learning in Physical Education at Hanoi Community College, including personal motivation, teaching methods, facilities, study schedules, and influences from the social and learning environment. The findings show that personal motivation and facilities have the strongest impacts, while lecturers' teaching methods and the social environment also play significant roles. Based on these findings, the article proposes several measures to improve the quality and effectiveness of teaching and learning Physical Education for students at Hanoi Community College in the current period.

Keywords: Physical Education, teaching quality, students, Hanoi Community College.

Nhận bài: 14/03/2026

Phản biện: 14/04/2026

Duyệt đăng: 18/04/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Giáo dục thể chất (GDTC) là một bộ phận cấu thành quan trọng của hệ thống giáo dục quốc dân, giữ vai trò đặc biệt trong việc phát triển thể lực, nhân cách và năng lực toàn diện của con người. Theo quan điểm của UNESCO (2015), GDTC không chỉ là hoạt động rèn luyện thân thể mà còn là phương tiện để giáo dục ý chí, tinh thần hợp tác, kỷ luật và giá trị sống lành mạnh cho người học. Ở bậc cao đẳng, GDTC được xem là yếu tố nền tảng góp phần hình thành “con người lao động mới” – có sức khỏe, năng lực nghề nghiệp và khả năng thích ứng với xã hội hiện đại.

Giáo dục thể chất (GDTC) là môn học chính khóa bắt buộc, nhằm trang bị kiến thức, kỹ năng vận động và rèn luyện thể lực, giúp phát triển toàn diện sức khỏe và vóc dáng cho học sinh/sinh viên. Chương trình hiện nay đổi mới theo hướng đa dạng hóa, bao gồm điền kinh, thể dục, bóng đá, bóng chuyền, bơi, võ thuật. Môn Giáo dục Thể chất (GDTC) tại các trường cao đẳng, đại học không chỉ nhằm mục tiêu rèn luyện thể chất, làm

đẹp hình thể mà còn là nơi phát triển kỹ năng vận động, xây dựng ý thức kỷ luật, tinh thần tập thể và khả năng thích ứng với môi trường năng động. Trong bối cảnh phát triển giáo dục đại học hiện nay, đòi hỏi sinh viên không chỉ giỏi chuyên môn mà còn khỏe mạnh về thể chất, linh hoạt về vận động, có kỹ năng làm việc nhóm và thái độ sống tích cực. Trường Cao đẳng cộng đồng Hà Nội với đặc thù đào tạo cử nhân cao đẳng các ngành nghề, việc nhận thức tầm quan trọng môn GDTC và tham gia đầy đủ các hoạt động học tập thể chất trở nên cần thiết hơn bao giờ hết. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy tỉ lệ sinh viên tham gia và đạt kết quả tốt trong học phần này chưa đồng đều, có nhiều yếu tố khách quan và chủ quan ảnh hưởng đến hiệu quả học tập. Vì vậy, nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động học tập môn GDTC tại Trường Cao đẳng Cộng đồng Hà Nội có ý nghĩa thiết thực, giúp nhà trường và giảng viên có định hướng cải tiến phù hợp, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo toàn diện sinh viên.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về giáo dục thể chất trong cơ sở giáo dục cao đẳng

2.1.1. Giáo dục thể chất (GDTC) (tiếng Anh là Physical education)

Là một loại hình giáo dục mà nội dung chuyên biệt là dạy học vận động (động tác) và phát triển có chủ định các tố chất vận động của con người. Tổng hợp quá trình đó xác định khả năng thích nghi thể lực của con người. Giáo dục thể chất được chia thành hai mặt riêng biệt, dạy học động tác và giáo dục các tố chất vận động.

Đây là ngành đào tạo cử nhân Giáo dục thể chất nhằm đáp ứng những yêu cầu đổi mới của giáo dục thể chất trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Sinh viên theo học ngành Giáo dục thể chất sẽ có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và phẩm chất đạo đức nghề nghiệp để giảng dạy, nghiên cứu khoa học, huấn luyện và tổ chức các hoạt động thể dục thể thao tại các trường học, các trung tâm hoặc làm việc tại các cơ quan tổ chức.

Đây được xem là ngành nghề phù hợp với những con người năng động, giúp sinh viên tiếp cận được với rất nhiều lĩnh vực ngành nghề đa dạng.

Theo học ngành Giáo dục thể chất, các sinh viên sẽ được đào tạo từ những kiến thức đại cương, sau đó đi vào các môn thể thao chuyên ngành (chuyên sâu) hấp dẫn như: Điền kinh; Thể dục; Bóng đá; Bóng chuyền; Bóng rổ; Cầu lông; Võ; Bơi; Cờ; Đá cầu; Bóng bàn; Quần vợt... Bên cạnh đó, sinh viên sẽ học những môn về kiến thức giải phẫu cơ thể người, sinh lý học TĐTT, tâm lý trong việc giảng dạy thể chất, y học TĐTT... để phòng tránh những chấn thương hoặc những sai sót đáng tiếc xảy ra cho người dạy, người học. Bên cạnh đó là được trang bị những kiến thức nâng cao về lĩnh vực tâm lý học và được tham gia tìm hiểu các chuyên đề, kỹ năng mềm về xử lý tình huống trong đời sống...

Học Giáo dục thể chất không chỉ để tìm việc mà còn để nâng cao sức khỏe cho chính mình. Bởi sức khỏe là chủ đề lớn trong đời sống chúng ta. Xã hội càng phát triển, kéo theo tác động thiên nhiên với con người ngày càng xấu đi. Chúng ta phải làm gì để chống chọi với thiên nhiên, với những vi khuẩn ngày càng tiến hóa. Giáo dục thể chất giúp trả lời những câu hỏi đó. Hãy lựa chọn ngành Giáo dục thể chất để không ngừng nghiên cứu các chất chống lại bệnh và hơn hết nâng cao sức khỏe của chính mình. Đối với con người đó là

thứ vốn quý nhất. Một sức khỏe tốt là khi chúng ta trong trạng thái tốt nhất về tinh thần lẫn thể chất. Khi đó, chúng ta mới có thể làm những điều mình thích, đóng góp cho sự phát triển của xã hội và nhân loại.

Lý luận giáo dục hiện đại coi hoạt động học tập môn GDTC là quá trình tổng hợp, trong đó người học vừa là chủ thể hoạt động, vừa là đối tượng được tác động. Theo học thuyết hành vi – nhận thức (Behavioral–Cognitive Theory), việc hình thành thói quen rèn luyện thể chất của sinh viên phụ thuộc vào động cơ nội tại (mong muốn phát triển bản thân, giữ gìn sức khỏe, cải thiện hình thể) và động cơ bên ngoài (áp lực điểm số, đánh giá, môi trường xã hội). Khi sinh viên nhận thức được giá trị và ý nghĩa của môn học, họ có xu hướng tích cực tham gia, tạo nên hiệu quả học tập bền vững.

Ngoài ra, lý thuyết học tập trải nghiệm (Experiential Learning Theory – Kolb, 1984) cũng chỉ ra rằng con người học tốt nhất thông qua chu trình trải nghiệm: hành động – phản tư – khái quát hóa – ứng dụng. Môn GDTC chính là mô hình điển hình của học tập trải nghiệm, nơi sinh viên được “học bằng vận động”, được thử thách giới hạn thể chất, rèn luyện kỷ luật, hợp tác và phản tư để tự điều chỉnh bản thân. Chính vì thế, việc tổ chức dạy học GDTC trong trường Cao đẳng cần chú trọng đến yếu tố tương tác, phản hồi và khuyến khích người học tự khám phá năng lực thể chất của mình.

Từ góc nhìn của thuyết nhu cầu Maslow, GDTC đáp ứng hai tầng quan trọng trong hệ thống nhu cầu của con người: nhu cầu sinh lý (sức khỏe, năng lượng) và nhu cầu được tôn trọng (thể hiện bản thân, khẳng định năng lực). Khi sinh viên được thỏa mãn hai nhu cầu này, họ hình thành động lực nội tại mạnh mẽ, từ đó chủ động hơn trong hoạt động học tập thể chất.

Theo mô hình giáo dục dựa trên năng lực (Competency-Based Education – CBE), việc đánh giá kết quả học tập GDTC của sinh viên không chỉ dừng ở việc đo thể lực hay kỹ thuật vận động, mà cần xem xét toàn diện các năng lực thành phần như: năng lực vận động, năng lực tự học thể chất, năng lực hợp tác trong hoạt động thể thao, năng lực duy trì lối sống lành mạnh và năng lực ứng dụng công nghệ hỗ trợ rèn luyện. Do đó, để nâng cao hiệu quả học tập GDTC của sinh viên, cần xem xét đồng thời nhiều yếu tố: năng lực giảng dạy của giảng viên, cơ sở vật chất, phương pháp

tổ chức lớp học, tâm lý người học, môi trường xã hội và cơ chế đánh giá.

2.1.2. Mục đích chính của giáo dục thể chất cho sinh viên cao đẳng

Một là, phát triển năng lực thể chất toàn diện cho người học

Mục đích này của giáo dục thể chất là phát triển các năng lực thể chất toàn diện, bao gồm các kỹ năng vận động cơ bản và năng lực vận động cốt lõi như khả năng giao tiếp, ứng xử, sức bền, thể lực (sức nhanh, sức mạnh, sức bền, sự khéo léo), khả năng sáng tạo, phối hợp vận động và thích ứng với môi trường xã hội.

Giáo dục thể chất giúp rèn luyện thể lực và phát triển các tố chất thể lực sâu rộng. Qua đó, môn học này có thể giúp người học hoàn thiện các kỹ năng, kỹ thuật cơ bản của các môn thể thao, đồng thời phát hiện và đào tạo những vận động viên tài năng, góp phần phát triển nền thể thao quốc gia.

Hai là, phát triển khả năng chăm sóc sức khỏe của người học

Mục đích này nhằm phát triển khả năng chăm sóc sức khỏe và các kỹ năng vận động cơ bản của mỗi người học. Thông qua việc rèn luyện thể chất, các cơ quan trong cơ thể được kích hoạt và hoạt động hiệu quả hơn. Điều này đặc biệt quan trọng đối với học sinh, sinh viên những người đang trong giai đoạn phát triển nhanh chóng về thể chất.

Ngoài ra, việc tăng cường hoạt động thể chất còn giúp ngăn ngừa nhiều bệnh tật và cải thiện sức khỏe tổng thể. Một cơ thể khỏe mạnh là nền tảng cho một cuộc sống khỏe mạnh, giúp giảm thiểu nguy cơ mắc các bệnh như béo phì, tiểu đường và bệnh tim mạch.

Giáo dục thể chất còn hỗ trợ nâng cao chức năng các bộ phận trong cơ thể, giúp cơ thể hoạt động hiệu quả hơn và tối ưu hóa các chức năng sinh lý, từ đó thúc đẩy sự phát triển hài hòa giữa thể chất và tinh thần. Bên cạnh đó, giáo dục thể chất còn góp phần phát triển các phẩm chất tốt đẹp và khả năng cần thiết để trở thành công dân có trách nhiệm bằng cách hình thành thói quen rèn luyện đều đặn và phát triển tính kiên trì, chăm chỉ

Ba là, thúc đẩy tinh thần rèn luyện sức khỏe, yêu thể thao của người học

Mục đích này của GDTC là thúc đẩy tinh thần yêu thể thao và rèn luyện sức khỏe trong mọi thể hệ trẻ học sinh, sinh viên. Tinh thần thể thao giúp sinh viên nâng cao sức khỏe và mang lại giá trị văn hóa tốt đẹp, được tiếp nối qua các thế hệ. GDTC giúp con người cống hiến và đưa hình ảnh

đất nước Việt Nam vươn ra thế giới trong bối cảnh toàn cầu hoá hiện nay.

2.2. Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động học tập môn GDTC của sinh viên trường Cao đẳng Cộng đồng Hà Nội

Các nghiên cứu trong và ngoài nước chỉ ra rằng hoạt động học tập môn GDTC chịu ảnh hưởng bởi bốn nhóm yếu tố chính: (1) yếu tố cá nhân người học, (2) yếu tố giảng dạy – tổ chức, (3) yếu tố cơ sở vật chất – môi trường, và (4) yếu tố xã hội – văn hóa học đường.

Một là, yếu tố cá nhân sinh viên bao gồm động cơ học tập, nhận thức về vai trò của GDTC, sức khỏe thể chất, giới tính, và thói quen vận động. Sinh viên có thái độ tích cực, mục tiêu rõ ràng (ví dụ: rèn luyện sức khỏe, cải thiện hình thể, phát triển năng lực nghề nghiệp tương lai) thường có kết quả học tập cao hơn. Ngược lại, những sinh viên xem môn GDTC chỉ là môn phụ hoặc học để qua môn có xu hướng thiếu hứng thú, dẫn đến mức độ tham gia thấp và kết quả kém.

Hai là, yếu tố giảng dạy – tổ chức thể hiện qua trình độ chuyên môn, phương pháp sư phạm, thái độ của giảng viên, hình thức đánh giá và mức độ tương tác trong lớp học. Phương pháp giảng dạy truyền thống (tập trung vào kỹ thuật, thiếu linh hoạt, ít phản hồi) không còn phù hợp với thế hệ sinh viên hiện nay – những người ưa trải nghiệm, thích vận động sáng tạo, có nhu cầu được khuyến khích và phản hồi tích cực. Các mô hình dạy học lấy người học làm trung tâm, như dạy học hợp tác (Cooperative Learning), dạy học dựa trên dự án vận động (Physical Project-Based Learning), và dạy học kết hợp công nghệ (Technology-Enhanced PE) đã chứng minh hiệu quả rõ rệt trong việc tăng cường động cơ và kết quả học tập.

Ba là, yếu tố cơ sở vật chất và môi trường học tập bao gồm sân bãi, dụng cụ, trang thiết bị, phòng tập, không gian mở và điều kiện an toàn. Điều kiện vật chất nghèo nàn khiến việc tổ chức lớp học khó linh hoạt, giảm hứng thú vận động và tiềm ẩn nguy cơ chấn thương. Bên cạnh đó, môi trường học tập thân thiện, bầu không khí tích cực và tinh thần đoàn kết giữa các sinh viên có ảnh hưởng lớn đến thái độ học tập và cảm xúc tích cực trong lớp GDTC.

Bốn là, yếu tố xã hội và văn hóa học đường bao gồm nhận thức của cộng đồng, định kiến xã hội về vai trò của GDTC, và các hoạt động truyền thông nội bộ. Trong môi trường Cao đẳng Cộng đồng, một bộ phận sinh viên thường ưu tiên các

môn chuyên ngành và ít đầu tư cho học tập môn GDTC. Mặt khác, sự khích lệ từ bạn bè, câu lạc bộ thể thao, phong trào thi đấu và hoạt động ngoại khóa có thể tạo nên tác động tích cực, hình thành “văn hóa thể chất” trong sinh viên. Khi GDTC được xem như biểu tượng của phong cách sống năng động, tích cực, sinh viên sẽ tự nguyện tham gia với tinh thần trách nhiệm và hứng khởi hơn.

2.3. Một số biện pháp nâng cao chất lượng học tập môn Giáo dục thể chất của sinh viên trường Cao đẳng Cộng đồng Hà Nội

2.3.1. Nâng cao động cơ và thái độ học tập môn GDTC cho sinh viên

Để nâng cao kết quả học tập môn GDTC cho sinh viên Trường Cao đẳng Cộng đồng Hà Nội, cần tập trung vào việc nâng cao động cơ và thái độ học tập của sinh viên, Sinh viên cần được thông tin truyền thông rõ mục đích, ý nghĩa của môn học GDTC, hiểu rõ Mục đích chính của giáo dục thể chất cho sinh viên cao đẳng từ đó khích lệ sinh viên tham gia qua các sự kiện thể thao, hoạt động vận động sáng tạo và được hỗ trợ cá nhân khi có khó khăn. Giảng viên GDTC cần được đào tạo về phương pháp truyền thông về môn học GDTC, GV tham gia lớp tập huấn vận động tích cực, sử dụng công nghệ hỗ trợ (như ứng dụng đo thể lực, video hướng dẫn, trò chơi vận động số hóa) và tăng cường tương tác nhóm, phản hồi thường xuyên trong hoạt động GDTC. Nhà trường cần đầu tư các điều kiện cơ sở vật chất thiết bị truyền thông trong nhà trường, linh hoạt khung giờ học phù hợp với lịch học các nội dung GDTC và xây dựng hệ thống đánh giá đa chiều: không chỉ thi thể lực, mà còn ghi nhận sự tiến bộ, tham gia ngoại khóa thể thao và kỹ năng vận động. Đồng thời, tạo môi trường vận động trong và ngoài buổi học — như khu thể thao mở, câu lạc bộ sinh viên, giải thể thao nội bộ — để sinh viên tự lựa chọn và hào hứng tham gia.

2.3.2. Đổi mới phương pháp và nội dung giảng dạy môn GDTC

Để thực hiện tốt biện pháp này hiệu trưởng yêu cầu giáo viên GDTC vận dụng phương pháp dạy học tích cực, trong các tiết dạy học giảng viên cần tăng cường tương tác, chuyển từ lấy người dạy làm trung tâm sang lấy người học làm trung tâm, khuyến khích sinh viên tự giác rèn luyện.

Nhà trường thực hiện đa dạng hóa nội dung: Hiệu trưởng yêu cầu giảng viên GDTC thiết kế chương trình linh hoạt, kết hợp hài hòa giữa các môn thể thao cơ bản và các môn hiện đại, thời thượng (yoga, gym, aerobic, dance) để tạo hứng thú.

Nhà trường yêu cầu giảng viên GDTC thường xuyên ứng dụng CNTT trong giảng dạy. Giảng viên sử dụng công nghệ trong giảng dạy để minh họa động tác, đánh giá chỉ số thể lực sinh viên qua các ứng dụng chuyên dụng.

2.3.3. Tăng cường cơ sở vật chất và phương tiện giảng dạy môn GDTC

Để thực tốt biện pháp này nhà trường quan tâm nâng cấp hạ tầng như: Đầu tư, sửa chữa sân tập, nhà thi đấu, nhà đa năng đảm bảo đủ không gian cho sinh viên tập luyện.

Đồng thời nhà trường đầu tư trang thiết bị hiện đại như: trang bị đầy đủ dụng cụ tập luyện, thiết bị kiểm tra thể lực, dụng cụ thể thao các môn tự chọn.

2.3.4. Tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên GDTC

Để thực hiện biện pháp này nhà trường chú ý bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ giảng viên GDTC. Các hình thức bồi dưỡng cho giảng viên là tổ chức các lớp tập huấn, cập nhật kiến thức, phương pháp dạy mới cho giảng viên thể dục.

Nhà trường phát huy tính sáng tạo của giảng viên, khuyến khích giảng viên biên soạn giáo trình, bài tập thể chất riêng, phù hợp với đặc thù Trường Cao đẳng Cộng đồng Hà Nội và đối tượng sinh viên cao đẳng.

2.3.5. Đẩy mạnh hoạt động thể thao ngoại khóa

Để thực hiện biện pháp này nhà trường tổ chức câu lạc bộ (CLB) như: Phát triển các CLB thể thao (bóng đá, bóng chuyền, bóng rổ, cầu lông...) hoạt động thường xuyên, tạo sân chơi rèn luyện ngoài giờ chính khóa.

Đồng thời tổ chức giải đấu như: Thường xuyên tổ chức các giải thi đấu thể thao giữa các khoa, lớp để thúc đẩy phong trào.

2.3.6. Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động dạy học môn GDTC

Để thực hiện biện pháp này nhà trường tiến hành đánh giá toàn diện tức là Kết hợp giữa kiểm tra kỹ thuật động tác, tố chất thể lực và mức độ tự giác, chuyên cần của sinh viên.

Trong kiểm tra, đánh giá phải thực hiện công bằng, minh bạch và khách quan. Muốn vậy nhà trường phải xây dựng tiêu chí đánh giá rõ ràng, giúp sinh viên ý thức rõ vai trò của sức khỏe đối với công việc sau này.

Biện pháp này sẽ giúp sinh viên tự đánh giá kết quả học tập, rèn luyện thể lực, sức bền, và nâng cao sức khỏe toàn diện của bản thân sinh viên, đáp ứng yêu cầu nhân lực cao trong thời đại mới.

III. KẾT LUẬN

Chất lượng dạy học môn GDTC ở trường Cao đẳng chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố. Phân tích mức độ các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động học tập môn GDTC ở Trường Cao đẳng Cộng đồng Hà Nội cho thấy hiệu quả học tập môn học không chỉ phụ thuộc vào chương trình môn học hoặc giảng viên, mà là hệ quả của nhiều yếu tố tương tác như: động cơ người học, phương pháp tổ chức, điều kiện vật chất và môi trường học tập vận động. Khi các yếu tố này được nhìn nhận như một hệ thống và có chính sách đồng bộ, thì môn GDTC sẽ thực sự trở thành một mâu chốt trong giáo dục toàn diện, giúp sinh viên cao đẳng vừa giỏi nghề vừa khỏe người, linh hoạt vận động, có tinh thần đoàn kết và trách nhiệm công dân.

Bài viết làm rõ một số vấn đề lý luận về nâng

cao chất lượng dạy học môn GDTC, Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động học tập môn GDTC của sinh viên trường Cao đẳng Cộng đồng Hà Nội. Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và thực trạng tác giả đề xuất 6 biện pháp nâng cao chất lượng dạy học môn Giáo dục thể chất của sinh viên trường Cao đẳng Cộng đồng Hà Nội. Các biện pháp có quan hệ mật thiết với nhau và có tính khả thi cao trong tổ chức thực hiện dạy học môn Giáo dục thể chất của sinh viên của nhà trường.

Để đạt được mục tiêu đề ra, Trường Cao đẳng Cộng đồng Hà Nội cần triển khai chiến lược phát triển thể chất – vận động gắn với đào tạo chuyên môn, tạo môi trường học tập năng động, khuyến khích vận động chủ động và ứng dụng công nghệ để làm mới phương pháp tổ chức lớp học vận động trong quá trình dạy học môn GDTC.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Biện Thị Ngọc Anh, Biện Thị Ngọc Đào (2025), *Giáo dục thể chất trong kỷ nguyên số: Cơ hội, thách thức và hướng đi mới trong trường học hiện đại*. Tạp chí TBGD số 333 kỳ 1 th7.2025. Tr351-353.
- Ban Chấp hành Trung ương Đảng. (2022). *Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*. Nxb Chính trị Quốc gia. Hà Nội
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2019). *Hướng dẫn thực hiện môn Giáo dục thể chất trong chương trình đại học*. Nxb Giáo dục Việt Nam. Hà Nội
- Kolb, D. (1984). *Experiential Learning: Experience as the Source of Learning and Development*. Englewood Cliffs, NJ: Prentice-Hall.
- UNESCO. (2015). *Rethinking Education: Towards a Global Common Good?* Paris: UNESCO Publishing.
- Trường Cao đẳng Cộng đồng Hà Nội. (2025). *Khảo sát thực trạng học tập môn Giáo dục thể chất năm học 2024–2025*. Hà Nội.